

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 909/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 09 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các chính sách,
chế độ, nhiệm vụ phát sinh năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về một số chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 43/TTHĐND-TH ngày 26/03/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến về điều chỉnh phương án sử dụng nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh các năm trước và phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các huyện, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc chuyển nguồn kinh phí từ năm 2024 sang năm 2025 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 583/QĐ-CT ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc chuyển nguồn kinh phí từ năm 2024 sang năm 2025 (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc cử công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao chỉ tiêu kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc thực hiện tu bổ, chống xuống cấp di tích đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh về một số chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút, trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 07/2/2025 của UBND tỉnh tổ chức gặp mặt kỷ niệm 75 năm ngày thành lập tỉnh Vĩnh Phúc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Tờ trình số 126/TTr-STC ngày 01/4/2025; Tờ trình số 137/TTr-STC ngày 08/4/2025; Tờ trình số 146/TTr-STC ngày 11/4/2025; Tờ trình số 39/TTr-STC ngày 13/02/2025; Tờ trình số 148/TTr-STC ngày 11/4/2025; Tờ trình số 179/TTr-STC ngày 22/4/2025; Tờ

trình số 183/TTr-STC ngày 24/4/2025; Tờ trình số 186/TTr-STC ngày 24/4/2025; Tờ trình số 188/TTr-STC ngày 24/4/2025 và Tờ trình số 189/TTr-STC ngày 24/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ phát sinh năm 2025, với tổng số tiền là: **12.232.193.000 đồng** (*Bằng chữ: Mười hai tỷ, hai trăm ba mươi hai triệu, một trăm chín mươi ba nghìn đồng chẵn*). Trong đó:

1. Cấp bổ sung kinh phí cho UBND các huyện, thành phố thực hiện hỗ trợ đối với các cơ sở chăn nuôi đủ điều kiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc, số tiền là: **6.387.461.000 đồng**; gồm:

- UBND thành phố Phúc Yên: 2.410.095.000 đồng;
- UBND huyện Tam Dương: 320.300.000 đồng;
- UBND huyện Vĩnh Tường: 3.657.066.000 đồng.

(Chi tiết theo Tờ trình số 126/TTr-STC ngày 01/4/2025 của Sở Tài chính)

Nguồn kinh phí: Từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh được chuyển nguồn sang năm 2025 tại Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

2. Cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc, số tiền là: **220.680.000 đồng**; gồm:

- Cấp bổ sung kinh phí cho Văn phòng UBND tỉnh để chi trả 4 kỳ học phí cho Bà Nguyễn Thị Thu Giang, Trung tâm Phục vụ hành chính công: 43.560.000 đồng;

- Cấp bổ sung kinh phí cho Sở Tài chính để chi trả 4 kỳ học phí cho Bà Nguyễn Thị Hải Yến, Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn đầu tư: 43.560.000 đồng;

- Cấp bổ sung kinh phí cho Sở Xây dựng để chi trả 4 kỳ học phí cho Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, chuyên viên Văn phòng Sở Xây dựng: 43.560.000 đồng.

- Cấp bổ sung kinh phí cho Tỉnh đoàn Vĩnh Phúc để chi trả chế độ thu hút

người có tài năng năm thứ ba (năm cuối) cho đồng chí Vũ Phúc Khang: 45.000.000 đồng.

- Cấp bổ sung kinh phí cho UBND thành phố Phúc Yên để chi trả chính sách đối với cán bộ, công chức được khen thưởng: 45.000.000 đồng (*Chi tiết theo Tờ trình số 146/TTr-STC ngày 11/4/2025 của Sở Tài chính*)

Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025

3. Cấp bổ sung kinh phí cho UBND các huyện, thành phố thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh năm 2025 (đợt 1) với số tiền là: **3.375.000.000 đồng**; gồm:

- UBND thành phố Vĩnh Yên: 15.000.000 đồng;
- UBND huyện Bình Xuyên: 300.000.000 đồng;
- UBND huyện Vĩnh Tường: 1.380.000.000 đồng;
- UBND huyện Tam Dương: 840.000.000 đồng;
- UBND huyện Lập Thạch: 840.000.000 đồng.

(*Chi tiết theo Tờ trình số 188/TTr-STC ngày 24/4/2025 của Sở Tài chính*)

Nguồn kinh phí: Từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 tại Quyết định số 583/QĐ-CT ngày 02/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

4. Cấp bổ sung kinh phí cho Sở Nội vụ đưa đoàn đại biểu dự gặp mặt, tri ân chiến sĩ cách mạng Việt Nam bị địch bắt và tù đầy có những đóng góp và thành tích nổi bật nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Côn Đảo, với số tiền là: **66.000.000 đồng**;

Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025.

5. Cấp bổ sung kinh phí cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trong năm 2025, với số tiền là: **2.183.052.000 đồng**; gồm:

- Kinh phí tham gia Hội diễn Nghệ thuật quần chúng “Tiếng hát Làng Sen” toàn quốc kỷ niệm 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2025): 460.000.000 đồng;

- Kinh phí trả nợ các công trình đã quyết toán: 1.428.052.000 đồng (*Chi tiết theo Tờ trình số 179/TTr-STC ngày 22/4/2025 của Sở Tài chính*)

- Kinh phí tổ chức Kỷ niệm 75 năm ngày thành lập tỉnh Vĩnh Phúc (12/02/1950 – 12/02/2025): 295.000.000 đồng

Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi sự nghiệp văn hóa thông tin trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực VIII trích chuyển kinh phí nói tại Điều 1 Quyết định này cấp cho các cơ quan, đơn vị để chi thực hiện nhiệm vụ được giao và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 Quyết định này chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức và theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định; đảm bảo công khai, minh bạch; chấp hành đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê, chế độ quản lý tài chính và quyết toán với cơ quan tài chính theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Bí thư Tỉnh đoàn Vĩnh Phúc; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực VIII; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố: Vĩnh Yên, Phúc Yên, Bình Xuyên, Tam Dương, Vĩnh Tường, Lập Thạch và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn